

# SỞ XÂY DỰNG

ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH  
SỞ XÂY DỰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1897/TB-SXD-QLVLD

TP. Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 3 năm 2010

## THÔNG BÁO

**Hướng dẫn trình tự, thủ tục tiếp nhận công bố hợp quy  
sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng**

Để thủ tục tiếp nhận hồ sơ công bố hợp quy các sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng theo quy định tại Quyết định số 24/2007/QĐ-BKHCN ngày 28 tháng 9 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ, Chỉ thị số 19/2009/CT-UBND ngày 05 tháng 11 năm 2009 của Ủy ban nhân dân thành phố và các văn bản pháp luật có liên quan được tiến hành công khai, minh bạch, đúng pháp luật đồng thời tạo thuận lợi cho tổ chức, cá nhân công bố hợp quy nêu trên, Sở Xây dựng thành phố Hồ Chí Minh thông báo cụ thể các nội dung liên quan đến việc nộp hồ sơ như sau:

### A. THỦ TỤC TIẾP NHẬN HỒ SƠ

#### I. Đối tượng áp dụng:

Các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh loại vật liệu xây dựng mà pháp luật quy định phải công bố hợp quy (sự phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật Việt Nam hay địa phương).

#### II. Điều kiện nộp hồ sơ:

1. Các hồ sơ công bố hợp quy sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng của các cá nhân, tổ chức đăng ký hoạt động sản xuất, kinh doanh tại thành phố Hồ Chí Minh.
2. Thành phần hồ sơ phải đúng theo quy định hiện hành.

#### III. Thành phần hồ sơ:

Cá nhân, tổ chức khi gửi văn bản yêu cầu Sở Xây dựng tiếp nhận công bố hợp quy cho sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng phải đính kèm đầy đủ thành phần hồ sơ

theo Điều 19 của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 24/2007/QĐ-BKHCN ngày 28 tháng 9 năm 2007 về “Quy định về chứng nhận hợp chuẩn, chứng nhận hợp quy và công bố hợp chuẩn, hợp quy” của Bộ Khoa học và Công nghệ như sau:

**1. Trường hợp công bố hợp quy dựa trên kết quả chứng nhận hợp quy của tổ chức chứng nhận hợp quy (bên thứ ba):**

- Bản công bố hợp quy theo mẫu quy định tại **Phụ lục I** của Thông báo này.
- Bản mô tả chung về sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng (đặc điểm, tính năng, công dụng....) tại **Phụ lục V** của Thông báo này.
- Bản sao chứng chỉ chứng nhận sự phù hợp của sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng với quy chuẩn kỹ thuật tương ứng do tổ chức chứng nhận hợp quy cấp.

**2. Trường hợp công bố hợp quy dựa trên kết quả tự đánh giá của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh (bên thứ nhất):**

- Bản công bố hợp quy theo mẫu quy định tại **Phụ lục I** của Thông báo này.
- Bản mô tả chung về sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng (đặc điểm, tính năng, công dụng....) tại **Phụ lục V** của Thông báo này.
- Kết quả thử nghiệm; Kết quả hiệu chuẩn (nếu có) tại phòng thí nghiệm được công nhận hoặc do cơ quan ban hành quy chuẩn chỉ định.
- Quy trình sản xuất và kế hoạch kiểm soát chất lượng được xây dựng và áp dụng theo mẫu quy định tại **Phụ lục II** của Thông báo này hoặc bản sao chứng chỉ phù hợp tiêu chuẩn ISO 9001 trong trường hợp tổ chức, cá nhân công bố hợp quy có hệ thống quản lý chất lượng được chứng nhận phù hợp tiêu chuẩn ISO 9001.
- Kế hoạch giám sát định kỳ.
- Báo cáo đánh giá hợp quy kèm theo các tài liệu có liên quan.

**3. Số lượng hồ sơ:** 01 bộ hồ sơ.

**IV. Nơi nộp hồ sơ và nhận kết quả:**

**1. Địa điểm tiếp nhận và hoàn trả kết quả:** Bộ phận tiếp nhận và hoàn trả kết quả hồ sơ thuộc Sở Xây dựng tại số 60 Trương Định, phường 7, quận 3, TP. Hồ Chí Minh.

**2. Thời gian tiếp nhận:**

Sáng: từ 7g30 đến 11g30.

Chiều: từ 13g00 đến 17g00.

Chiều thứ sáu, ngày thứ bảy và các ngày nghỉ không tiếp nhận hồ sơ.

**V. Lệ phí hồ sơ:** Không thu lệ phí.

## **B. TRÌNH TỰ THỤ LÝ HỒ SƠ**

### **1. Tiếp nhận hồ sơ:**

- Các cá nhân, tổ chức chuẩn bị hồ sơ theo đúng thành phần nêu tại Mục III Phần A của Thông báo này.

- Công chức tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm kiểm tra tính pháp lý và thành phần hồ sơ. Khi hồ sơ đầy đủ và hợp lệ theo quy định thì tiếp nhận hồ sơ và giao biên nhận cho người nộp theo mẫu tại **Phụ lục IV** của Thông báo này.

- Trường hợp hồ sơ không đúng theo quy định thì chưa tiếp nhận và hướng dẫn người nộp thực hiện đúng và đầy đủ theo quy định.

### **2. Thụ lý hồ sơ:**

- Cán bộ thụ lý hồ sơ của Phòng Quản lý Vật liệu xây dựng có trách nhiệm xem xét hồ sơ theo đúng quy định hiện hành, tính hợp lý và đề xuất theo mẫu tại **Phụ lục VI** của Thông báo này.

- Trường hợp đủ điều kiện, Phòng Quản lý Vật liệu xây dựng thuộc Sở Xây dựng có trách nhiệm xem xét hồ sơ đã tiếp nhận và dự thảo Thông báo tiếp nhận công bố hợp quy theo mẫu quy định tại **Phụ lục III** của Thông báo này trình Lãnh đạo Sở Xây dựng.

- Trường hợp không đủ điều kiện tiếp nhận công bố hợp quy:

+ Do hồ sơ không đủ điều kiện công bố hợp quy: cán bộ thụ lý dự thảo văn bản trả lời, Trưởng Phòng Quản lý Vật liệu xây dựng xem xét và trình Phó Giám đốc Sở phụ trách ký ban hành văn bản trả hồ sơ.

+ Do hồ sơ thiếu thông tin hoặc thông tin cung cấp không rõ: cán bộ thụ lý dự thảo văn bản hướng dẫn.

• Văn bản hướng dẫn chuyên môn trình Trưởng phòng Phòng Quản lý Vật liệu xây dựng thừa lệnh Giám đốc Sở ký ban hành.

• Văn bản liên quan đến chủ trương trình Phó Giám đốc Sở phụ trách ký ban hành.

### **3. Hoàn trả kết quả:**

- Bộ phận tiếp nhận và hoàn trả kết quả hồ sơ thuộc Văn phòng Sở Xây dựng có trách nhiệm hoàn trả kết quả hồ sơ cho người nộp hồ sơ theo biên nhận hồ sơ. Kết quả hoàn trả là Thông báo tiếp nhận công bố hợp quy hoặc Văn bản trả lời.

- Các tổ chức, cá nhân khi đến nhận kết quả phải nộp lại biên nhận hồ sơ.
- Trường hợp làm mất biên nhận hồ sơ:
  - Đối với tổ chức: Người nhận kết quả hồ sơ phải có giấy giới thiệu của tổ chức và văn bản đề nghị được nhận kết quả hồ sơ đồng thời trình bày lý do mất biên nhận.
  - Đối với cá nhân: Người nhận kết quả hồ sơ phải có Giấy có mặt được xác nhận của Công an theo quy định và văn bản đề nghị được nhận kết quả hồ sơ.

Người nộp hồ sơ phải hoàn toàn chịu trách nhiệm với mọi hậu quả xảy ra do mất biên nhận hồ sơ.

#### **4. Thời hạn giải quyết hồ sơ:**

Thời hạn giải quyết hồ sơ là 07 ngày làm việc, kể từ ngày tiếp nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

Thông báo này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Để biết thêm chi tiết đề nghị liên hệ Bộ phận tiếp nhận hồ sơ của Sở Xây dựng tại số 60 Trương Định, phường 7, quận 3, thành phố Hồ Chí Minh, điện thoại số 3.9.326.214 - số nội bộ 500 hoặc Phòng Quản lý Vật liệu xây dựng - số nội bộ 316 hoặc 317./.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Phan Đức Nhuận**

**Phụ lục I**  
**MẪU BẢN CÔNG BỐ HỢP QUY**  
*(Ban hành kèm theo Thông báo số 1897/TB-SXD-QLVFXD*  
*ngày 16 tháng 3 năm 2010 của Sở Xây dựng TPHCM)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Tp. Hồ Chí Minh, ngày.....tháng.....năm 2010*

**BẢN CÔNG BỐ HỢP QUY**

Số .....

Tên tổ chức, cá nhân:

Địa chỉ:

Điện thoại:

Fax:

E-mail:

**CÔNG BỐ:**

Tên sản phẩm/ hàng hóa:

Kiểu, loại: (mã hiệu sản phẩm/ hàng hóa)

Nhãn hiệu:

Nơi sản xuất:

Năm sản xuất:

Đặc trưng kỹ thuật:

.....:

Phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật: ..... (số hiệu, ký hiệu, tên gọi).....

Căn cứ công bố hợp quy:

- Quyết định cấp giấy chứng nhận hợp quy số ..... ngày ..... tháng.... năm ..... do ..... cấp./ Quyết định công nhận phòng thí nghiệm số ..... ngày .....tháng .... năm ..... do ..... cấp.

- Giấy chứng nhận hợp quy số ..... ngày ..... tháng.... năm ..... do ..... cấp/  
 Kết quả thử nghiệm số ..... ngày ..... tháng.... năm .... do ..... lập..

- ...

Phương thức đánh giá sự phù hợp: .....

.....:

**Đại diện Tổ chức, cá nhân**

*(Ký tên, chức vụ, đóng dấu)*

09588621

## Phụ lục II

## MẪU KẾ HOẠCH KIỂM SOÁT CHẤT LƯỢNG

(Ban hành kèm theo Thông báo số 1897/TB-SXD-QLVLDX)

ngày 16 tháng 3 năm 2010 của Sở Xây dựng TP HCM)

TÊN ĐƠN VỊ/DOANH NGHIỆP

Số: /KH-Tên đơn vị

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 2010

## KẾ HOẠCH

Kiểm soát chất lượng sản phẩm/ hàng hóa

..... (tên sản phẩm/ hàng hóa vật liệu xây dựng) .....

## Kế hoạch kiểm soát chất lượng

Các quá trình sản xuất cụ thể	Kế hoạch kiểm soát chất lượng						
	Các chỉ tiêu kiểm soát	Quy định kỹ thuật	Tần suất lấy mẫu/cỡ mẫu	Thiết bị thử nghiệm/kiểm tra	Phương pháp thử/kiểm tra	Biểu ghi chép	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)

Đại diện doanh nghiệp

(ký tên, đóng dấu)

**Phụ lục III****MẪU THÔNG BÁO TIẾP NHẬN CÔNG BỐ HỢP QUY***(Ban hành kèm theo Thông báo số 1897/TB-SXD-QLVFXD**ngày 16 tháng 3 năm 2010 của Sở Xây dựng TPHCM)*

ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH  
**SỞ XÂY DỰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /TB-SXD-QLVFXD

*Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2010*

**THÔNG BÁO**

**Tiếp nhận bản công bố sản phẩm/hàng hóa  
vật liệu xây dựng phù hợp quy chuẩn kỹ thuật**

Sở Xây dựng thành phố Hồ Chí Minh xác nhận đã nhận Bản công bố hợp quy của:

..... (tên doanh nghiệp).....

Địa chỉ:

Điện thoại:

Email:

Fax:

Tên sản phẩm/ hàng hóa:

Kiểu loại:

Nhãn hiệu:

Nơi sản xuất:

Năm sản xuất:

Phù hợp quy chuẩn kỹ thuật: .....(số hiệu quy chuẩn kỹ thuật).....

Bản Thông báo này chỉ ghi nhận sự cam kết của doanh nghiệp, không có giá trị chứng nhận cho sản phẩm/hàng hóa phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật tương ứng. Doanh nghiệp phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính phù hợp của sản phẩm/hàng hóa do doanh nghiệp sản xuất/kinh doanh/vận hành/khai thác./.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Nơi nhận:**

- Doanh nghiệp;
  - UBNDTP (đề b/c);
  - Lưu: VT, QLVLXD.
- CBTL.

**Phụ lục IV**

(Ban hành kèm theo Thông báo số 1897/TB-SXD-QLVFXD  
ngày 16 tháng 3 năm 2010 của Sở Xây dựng TPHCM)

ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH  
**SỞ XÂY DỰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /BN-SXD

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2010

**BIÊN NHẬN HỒ SƠ****Công bố sản phẩm, hàng hóa phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật****Tên sản phẩm, hàng hóa: .....**

Cá nhân/ Tổ chức:	
Địa chỉ:	
Điện thoại liên hệ:	
A) Trường hợp công bố hợp quy dựa trên kết quả chứng nhận hợp quy của tổ chức chứng nhận hợp quy: (Thành phần HS gồm mục 1, 2, 3) <input type="checkbox"/>	B) Trường hợp công bố hợp quy dựa trên kết quả tự đánh giá của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh: (Thành phần HS gồm mục 1, 3, 4, 5, 6, 7, 8) <input type="checkbox"/>

STT	Thành phần hồ sơ	Bản chính	Bản sao
01	Bản công bố hợp quy theo mẫu quy định tại <b>Phụ lục I</b> ban hành kèm theo Thông báo số /TB-SXD-QLVFXD ngày	1	0
02	Chứng chỉ chứng nhận sự phù hợp của sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng với quy chuẩn kỹ thuật tương ứng do tổ chức chứng nhận hợp quy cấp.	0	1
03	Bản mô tả chung về sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng.	1	0
04	Kết quả thử nghiệm.	0	1
05	Kết quả hiệu chuẩn (nếu có)	0	1
06	Quy trình sản xuất và kế hoạch kiểm soát chất lượng được xây dựng và áp dụng theo mẫu ban hành kèm theo Quyết định số 24/2007/QĐ-BKHHCN ngày 28/9/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ.	1	0
	<b>Hoặc</b> bản sao chứng chỉ phù hợp tiêu chuẩn ISO 9001 trong trường hợp tổ chức, cá nhân công bố hợp quy có hệ thống quản lý chất lượng được chứng nhận phù hợp tiêu chuẩn ISO 9001.	0	1
07	Kế hoạch giám sát định kỳ.	1	0
08	Báo cáo đánh giá hợp quy kèm theo các tài liệu có liên quan.	1	0

- Tổng cộng: ..... loại văn bản

- Thời hạn giải quyết hồ sơ là 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ

- Ngày trả kết quả: .....

**Người nộp****Người nhận**



**Phụ lục V**

*(Ban hành kèm theo Thông báo số 1897/TB-SXD-QLVFXD  
ngày 16 tháng 3 năm 2010 của Sở Xây dựng TPHCM)*

**Bản mô tả chung về sản phẩm/hàng hóa vật liệu xây dựng**

1. Tên sản phẩm/hàng hóa: .....
2. Tên tổ chức, cá nhân sản xuất:
3. Tên tổ chức, cá nhân nhập khẩu (Nếu hàng hóa nhập khẩu):
4. Nhãn hiệu:
5. Mã hiệu sản phẩm/hàng hóa:
5. Nơi sản xuất:
6. Năm sản xuất:
7. Đặc tính kỹ thuật:
  - Độ an toàn:
  - Khả năng chịu lực, chịu nhiệt, chịu hóa chất, chịu ánh sáng, chịu mài mòn:
  - Độ bền, cách âm, cách nhiệt:
  - Cách bảo quản, vận chuyển, sử dụng:
  - Những vấn đề cần lưu ý khi sử dụng, bảo quản, vận chuyển:

.....

**8. Ứng dụng:**

Nêu những ứng dụng mà sản phẩm, hàng hóa nêu trên trong sản xuất vật liệu xây dựng và trong công trình xây dựng.

9. Tiêu chuẩn quản lý chất lượng áp dụng để đánh giá: ..... nêu số hiệu tiêu chuẩn theo TCVN hiện đang áp dụng cho loại sản phẩm, hàng hóa này.....

(Nếu là sản phẩm, hàng hóa nhập khẩu thì nêu thêm tiêu chuẩn quản lý chất lượng tại nơi mà sản phẩm, hàng hóa được sản xuất ra).

..... Ngày.....tháng .....năm .....

Đại diện Tổ chức, cá nhân  
(ký tên, đóng dấu)



4/ Kết quả thử nghiệm: số ..... ngày ..... của .....

5/ Kết quả hiệu chuẩn (nếu có): số ..... ngày ..... của .....

6/ Quy trình sản xuất và kế hoạch kiểm soát chất lượng được xây dựng:

**Hoặc** Bản sao chứng chỉ phù hợp tiêu chuẩn ISO 9001 (trong trường hợp tổ chức, cá nhân công bố hợp quy có hệ thống quản lý chất lượng được chứng nhận phù hợp tiêu chuẩn ISO 9001): số ..... ngày .....

7/ Kế hoạch giám sát định kỳ: số ..... ngày ..... của .....

8/ Báo cáo đánh giá hợp quy: số.....ngày..... của.....

9/ Các tài liệu có liên quan (đính kèm Báo cáo đánh giá hợp quy):

## II. Ý kiến chuyên viên thụ lý

1/ Thành phần hồ sơ công bố hợp quy **đúng/không đúng** theo quy định tại điểm .... khoản .... điều .... của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 24/2007/QĐ-BKH-CN ngày 28/9/2007 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc ban hành “Quy định về chứng nhận hợp chuẩn, chứng nhận hợp quy và công bố hợp chuẩn, công bố hợp quy”.

2/ Sản phẩm, hàng hóa vật liệu xây dựng ....(tên sản phẩm, hàng hóa)... **thuộc/không thuộc** loại phải đăng ký hợp quy theo quy định tại ..... (tên văn bản pháp quy) ..... theo điều .... khoản....điểm...

3/ Tổ chức chứng nhận hợp quy đã được .....(Cơ quan có thẩm quyền).... công nhận tại văn bản số ..... ngày..... (*Áp dụng cho trường hợp 1 nêu trên*).

4/ Phòng thử nghiệm được công nhận hoặc do cơ quan ban hành quy chuẩn chỉ định tại văn bản số ..... ngày..... của .....(*Áp dụng cho trường hợp 2 nêu trên*).

5/ Hồ sơ **hợp lệ/ không hợp lệ, đúng quy định/không đúng quy định**. **Kính trình lãnh đạo Sở Xây dựng** ký ban hành Thông báo **tiếp nhận/không tiếp nhận** công bố hợp quy sản phẩm/ hàng hóa vật liệu xây dựng././ **Kính trình lãnh đạo phòng** ký ban hành văn bản hướng dẫn.

6/ Các ý kiến khác: nếu có.

Ngày..... tháng... năm .....

**Phó Trưởng phòng**

Ngày..... tháng.... năm .....

**Cán bộ thụ lý**